**Phụ lục 4**

**DANH MỤC**

**VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CẦN ĐÌNH CHỈ VIỆC THI HÀNH,**

**NGƯNG HIỆU LỰC, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ, BÃI BÕ HOẶC BAN HÀNH MỚI**

**THUỘC LĨNH VỰC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ NỘI VỤ TRONG KỲ HỆ THỐNG HÓA 2014 – 2018**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ngày tháng năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên loại văn bản** | **Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản3** | **Tên gọi của văn bản** | **Kiến nghị (đình chỉ thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới)** | **Nội dung kiến nghị/ Lý do kiến nghị** | **Cơ quan/ đơn vị chủ trì soạn thảo** | **Thời hạn xử lý hoặc kiến nghị xử lý/tình hình xây dựng** |
| **Chính quyền địa phương** | | | | | | | |
|  | Luật | 77/2015/QH13 | Luật tổ chức chính quyền địa phương | Sửa đổi, bổ sung | Thực hiên chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 1839/VPCP-PL ngày 27/02/2018 | Bộ Nội vụ | Dự kiến trình Quốc hội thông qua tháng 10/2019 |
|  | Luật | 76/2015/QH13  19/6/2015 | Luật Tổ chức Chính phủ |
|  | Nghị định |  | Thay thế Nghị định số 112/2011/NĐ-CP; Nghị định số 92/2009/NĐ-CP và Nghị định số 29/2013/NĐ-CP | Ban hành mới | Thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ | Bộ Nội vụ | Đã trình Chính phủ năm 2017 |
|  | Nghị định | 71/2003/NĐ-CP 19/06/2003 | [Về phân cấp quản lý biên chế hành chính, sự nghiệp nhà nước](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-dinh-71-2003-ND-CP-phan-cap-quan-ly-bien-che-hanh-chinh-su-nghiep-nha-nuoc-51061.aspx) | Bãi bỏ | - Các quy định về biên chế công chức được bãi bỏ tại Nghị định số 21/2010/NĐ-CP  - Các quy định về biên chế được bãi bỏ tại Nghị định số 41/2012/NĐ-CP | Bộ Nội vụ | Kiến nghị Chính phủ bãi bỏ |
|  | Quyết định | 64B/HĐBT  12/9/1981 | Về việc điều chỉnh địa giới hành chính của các huyện, xã có địa giới chưa hợp lý | Bãi bỏ | Nội dung văn bản đã được quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính | Bộ Nội vụ | Kiến nghị Chính phủ bãi bỏ |
|  | Nghị định | 159/2005/NĐ-CP 27/12/2005 | [Về việc phân loại đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-dinh-159-2005-ND-CP-phan-loai-don-vi-hanh-chinh-xa-phuong-thi-tran-8243.aspx) | Bãi bỏ | Nội dung văn bản đã được quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính | Bộ Nội vụ | Kiến nghị Chính phủ bãi bỏ |
|  | Nghị định | 15/2007/NĐ-CP 26/01/2007 | [Về việc phân loại đơn vị hành chính cấp tỉnh và cấp huyện](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-dinh-15-2007-ND-CP-phan-loai-don-vi-hanh-chinh-cap-tinh-huyen-16546.aspx) | Bãi bỏ | Nội dung văn bản đã được quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính | Bộ Nội vụ | Kiến nghị Chính phủ bãi bỏ |
|  | Nghị định | 62/2011/NĐ-CP 26/07/2011 | [Về thành lập thành phố thuộc tỉnh, thị xã, quận, phường, thị trấn](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-dinh-62-2011-ND-CP-thanh-lap-thanh-pho-thuoc-tinh-thi-xa-quan-phuong-126988.aspx) | Bãi bỏ | Nội dung văn bản đã được quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính | Bộ Nội vụ | Kiến nghị Chính phủ bãi bỏ |
|  | Thông tư | 05/2006/TT-BNV  30/5/2006 | Hướng dẫn thực hiện một số điều quy định tại Nghị định số 159/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ về phân loại đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn | Bãi bỏ | Nội dung văn bản đã được quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính | Bộ Nội vụ | Sau khi ban hành kết quả hệ thống hóa kỳ 2014 - 2018 |
|  | Thông tư | 05/2007/TT-BNV 21/06/2007 | [Hướng dẫn thực hiện Nghị định 15*/*2007*/*NĐ-CP về phân loại đơn vị hành chính cấp tỉnh và cấp huyện](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-05-2007-TT-BNV-phan-loai-don-vi-hanh-chinh-cap-tinh-huyen-huong-dan-Nghi-dinh-15-2007-ND-CP-53575.aspx) | Bãi bỏ | Nội dung văn bản đã được quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính | Bộ Nội vụ | Sau khi ban hành kết quả hệ thống hóa kỳ 2014 - 2018 |
|  | Thông tư | 02/2012/TT-BNV 15/06/2012 | [Hướng dẫn Nghị định 62/2011/NĐ-CP về thành lập thành phố thuộc tỉnh, thị xã, quận, phường, thị trấn](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-02-2012-TT-BNV-huong-dan-Nghi-dinh-62-2011-ND-CP-thanh-lap-thanh-pho-141477.aspx) | Bãi bỏ | Nội dung văn bản đã được quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính | Bộ Nội vụ | Sau khi ban hành kết quả hệ thống hóa kỳ 2014 - 2018 |
| **Công chức – viên chức** | | | | | | | |
|  | Luật | 22/2008/QH12  13/11/2008 | Luật cán bộ, công chức 2008 | Sửa đổi, bổ sung | Phù hợp với quy định của Đảng và yêu cầu thực tiễn | Bộ Nội vụ | Dự kiến trình Quốc hội thông qua vào tháng 01/2019 |
|  | Luật | 58/2010/QH12 15/11/2010 | Luật viên chức 2010 | Sửa đổi, bổ sung | Phù hợp với quy định của Đảng và yêu cầu thực tiễn | Bộ Nội vụ | Dự kiến trình Quốc hội thông qua vào tháng 01/2019 |
|  | Nghị định | 20/2001/NĐ-CP 17/05/2001 | Q[uy định tiêu chuẩn, thủ tục bổ nhiệm và miễn nhiệm các chức danh giáo sư và phó giáo sư](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-dinh-20-2001-ND-CP-quy-dinh-tieu-chuan-thu-tuc-bo-nhiem-va-mien-nhiem-cac-chuc-danh-giao-su-va-pho-giao-su/47749/noi-dung.aspx) | Bãi bỏ | Căn cứ Luật Giáo dục năm 2005, ngày 31/12/2008, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 174/2008/QĐ-TTg ban hành quy định tiêu chuẩn, thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư (đã hết hiệu lực, được thay thế bằng Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg) | Bộ Nội vụ | Kiến nghị Chính phủ bãi bỏ |
|  | Nghị định | 102/2007/NĐ-CP  14/06/2007 | [Quy định thời hạn không được kinh doanh trong lĩnh vực có trách nhiệm quản lý đối với những người là cán bộ, công chức, viên chức sau khi thôi giữ chức vụ](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Doanh-nghiep/Nghi-dinh-102-2007-ND-CP-thoi-han-khong-duoc-kinh-doanh-trong-linh-vuc-co-trach-nhiem-quan-ly-doi-voi-can-bo-cong-chuc-vien-chuc-khi-thoi-giu-chuc-vu-21297.aspx) | Bãi bỏ | Những việc cán bộ, công chức không được làm thực hiện theo quy định của Luật Phòng chống tham nhũng, Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức | Bộ Nội vụ | Kiến nghị Chính phủ bãi bỏ |
|  | Nghị định | 56/2015/NĐ-CP  09/06/2015 | [Về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-dinh-56-2015-ND-CP-danh-gia-va-phan-loai-can-bo-cong-chuc-vien-chuc-277514.aspx) | Sửa đổi, bổ sung | Thực hiện Nghị quyết số 132/NQ-CP ngày 24/10/2018 của Chính phủ | Bộ Nội vụ | Dự kiến trình Chính phủ thông qua tháng 02/2019 |
|  | Nghị định |  | Quy định về thực hiện chế độ công chức, chế độ quản lý, sử dụng đối với một số đối tượng trong đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp | Ban hành mới | Dự kiến theo dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức (có điều khoản giao Chính phủ quy định chi tiết) | Bộ Nội vụ |  |
|  | Nghị định |  | Quy định chi tiết về tuyển dụng và thi nâng ngạch công chức | Ban hành mới | Dự kiến theo dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức (có điều khoản giao Chính phủ quy định chi tiết) | Bộ Nội vụ | 10/2019 |
|  | Nghị định |  | Quy định chi tiết về áp dụng hình thức kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức đã thôi việc, nghỉ hưu, chuyển công tác có hành vi vi phạm trong quá trình công tác | Ban hành mới | Dự kiến theo dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức (có điều khoán giao Chính phủ quy định chi tiết) | Bộ Nội vụ | 11/2019 |
|  | Nghị định |  | Quy định trách nhiệm, cơ chế giám sát, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu trong quản lý, điều hành đơn vị sự nghiệp công lập | Ban hành mới | Thực hiện theo Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ | Bộ Nội vụ | 3/2019 |
|  | Nghị định |  | Quy định việc áp dụng Luật Cán bộ, công chức đối với đối tượng là cán bộ | Ban hành mới | Đáp ứng yêu cầu thực tiễn | Bộ Nội vụ |  |
|  | Nghị định |  | Về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm, điều động và luân chuyển đối với công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý | Ban hành mới | Đáp ứng yêu cầu thực tiễn | Bộ Nội vụ |  |
|  | Quyết định | 165/2007/QĐ-TTg  27/10/2007 | Quy định tạm thời tiêu chuẩn thanh tra viên chuyên ngành xây dựng quận, huyện và xã, phường, thị trấn tại thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh | Bãi bỏ | Quyết định số 89/2007/QĐ-TTg được áp dụng làm căn cứ ban hành đã hết hiệu lực 15/5/2013 theo Nghị định số 26/2013/NĐ-CP | Bộ Nội vụ | Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ |
|  | Thông tư | 22/2003/TT-BNV  15/05/2003 | [Hướng dẫn việc bổ nhiệm và miễn nhiệm các ngạch Giáo sư, Phó giáo sư trong các cơ sở giáo dục đại học và sau đại học công lập](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-duc/Thong-tu-22-2003-TT-BNV-huong-dan-bo-nhiem-va-mien-nhiem-cac-ngach-giao-su-pho-giao-su-trong-cac-co-so-giao-duc-dai-hoc-va-sau-dai-hoc-cong-lap/50915/noi-dung.aspx) | Bãi bỏ | Căn cứ quy định của Luật Giáo dục năm 2005, ngày 31/12/2008, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 174/2008/QĐ-TTg ban hành quy định tiêu chuẩn, thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư (đã hết hiệu lực, được thay thế bằng Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg) | Bộ Nội vụ | Sau khi ban hành kết quả hệ thống hóa kỳ 2014 - 2018 |
|  | Thông tư | 03/2012/TT-BNV 26/06/2012 | [Hướng dẫn Nghị định 66/2011/NĐ-CP quy định áp dụng Luật Cán bộ, công chức đối với chức danh lãnh đạo, quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu và người được cử làm đại diện chủ sở hữu phần vốn của Nhà nước tại doanh nghiệp có vốn góp của Nhà nước](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Doanh-nghiep/Thong-tu-03-2012-TT-BNV-huong-dan-Nghi-dinh-66-2011-ND-CP-quy-dinh-ap-dung-Luat-142379.aspx) | Bãi bỏ | Thông tư 03/2012/TT-BNV hết hiệu lực vì Nghị định 66/2011/NĐ-CP là văn bản được hướng dẫn đã hết hiệu lực đã được thay thế bằng Nghị định số 97/2015/NĐ-CP và Nghị định số 106/2015/NĐ-CP (Theo Khoản 4 Điều 154 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 và Khoản 2 Điều 38 Nghị định 34/2016/NĐ-CP) | Bộ Nội vụ | Sau khi ban hành kết quả hệ thống hóa kỳ 2014 - 2018 |
|  | Thông tư |  | Quy định chế độ báo cáo, thống kê và quản lý hồ sơ viên chức | Ban hành mới | Đáp ứng yêu cầu quản lý | Bộ Nội vụ |  |
|  | Thông tư |  | Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 sửa đổi quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập | Ban hành mới | Quy định cụ thể các nội dung mới của Nghị định số 161/2018/NĐ-CP | Bộ Nội vụ |  |
|  | Quyết định | 04/2008/QĐ-BNV 17/11/2008 | [Về tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức ngành thanh tra](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Quyet-dinh-04-2008-QD-BNV-tieu-chuan-nghiep-vu-cac-ngach-cong-chuc-nganh-thanh-tra/81702/noi-dung.aspx) | Bãi bỏ | Tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch thanh tra được quy định tại Nghị định số 97/2011/NĐ-CP ngày 21/10/2011 của Chính phủ quy định về thanh tra viên và cộng tác viên thanh tra | Bộ Nội vụ | Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ |
|  | Thông tư liên tịch | 619/1999/TTLT-TTNN-BTCCBCP  12/08/1999 | [Hướng dẫn việc tuyển dụng, chuyển ngạch, nâng ngạch, quản lý và xử lý kỷ luật công chức thanh tra.](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Thong-tu-lien-tich-619-1999-TTLT-TTNN-BTCCBCP-huong-dan-tuyen-dung-chuyen-ngach-nang-ngach-quan-ly-xu-ly-ky-luat-cong-chuc-thanh-tra-45595.aspx) | Bãi bỏ | Nội dung đã được quy định tại Nghị định số 97/2011/NĐ-CP ngày 21/10/2011 của Chính phủ quy định về thanh tra viên và cộng tác viên thanh tra | Bộ Nội vụ |  |
| **Tiền lương** | | | | | | | |
|  | Nghị định |  | Quy định chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn | Thay thế 03 Nghị định: Nghị định số 116/2010/NĐ-CP; Nghị định số 61/2006/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 19/2013/NĐ-CP); Nghị định số 64/2009/NĐ-CP | Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ | Bộ Nội vụ |  |
|  | Nghị định |  | Quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang | Ban hành mới | Thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 | Bộ Nội vụ | 6/2019 |
|  | Nghị định | 6-CP  21/01/1997 | [Về việc giải quyết tiền lương và trợ cấp năm 1997 đối với công chức, viên chức hành chính sự, nghiệp, người nghỉ hưu, nghỉ mất sức lực lượng vũ trang cán bộ xã, phường và một số đối tượng hưởng chính sách xã hội](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Nghi-dinh-6-CP-giai-quyet-luong-va-tro-cap-1997-cong-chuc-vien-chuc-hanh-chinh-su-nghiep-nghi-huu-nghi-mat-suc-luc-luong-vu-tran-can-bo-xa-phuong-40339.aspx) | Bãi bỏ | Không còn phù hợp  - Điểm a khoản 1 Điều 1 được thay thế bằng khoản 1, 2 Điều 1 Nghị định số 175/1999/NĐ-CP, có hiệu lực 01/01/2000)  - Điểm b khoản 1 được thay thế bằng khoản 3 ĐIều 4 Nghị định số 210/2004/NĐ-CP | Bộ Nội vụ | Kiến nghị Chính phủ bãi bỏ |
|  | Thông tư |  | Hướng dẫn mức lương cơ sở với các đối tượng hưởng lương, phụ cấp trong cơ quan, đơn vị sự ngiệp công lập của Đảng, nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và hội | Ban hành mới | Sau khi Nghị định mức lương cơ sở được ban hành | Bộ Nội vụ |  |
|  | Thông tư |  | Hướng dẫn thực hiện điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Quyết định số 130-CP ngày 20/6/1975 của Hội đồng Chính phủ và Quyết định số 111-HĐBT ngày 13/10/1981 của Hội đồng Bộ trưởng | Ban hành mới | Sau khi Nghị định hướng dẫn điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội,trợ cấp hàng tháng được ban hành | Bộ Nội vụ |  |
|  | Thông tư liên tịch | 54/1999/TTLT-BTCCBCP-BTC 29/12/1999 | [Hướng dẫn điều chỉnh mức tiền lương tối thiểu, mức trợ cấp và mức sinh hoạt phí đối với các đối tượng hưởng lương, phụ cấp, trợ cấp và sinh hoạt phí từ nguồn kinh phí thuộc Ngân sách Nhà nước](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Thong-tu-lien-tich-54-1999-TTLT-BTCCBCP-BTC-huong-dan-dieu-chinh-tien-luong-toi-thieu-muc-tro-cap-sinh-hoat-phi-tu-kinh-phi-Ngan-sach-Nha-nuoc/46110/noi-dung.aspx) | Bãi bỏ | Văn bản được áp dụng làm căn cứ ban hành là Nghị định số 175/1999/NĐ-CP ngày 15/12/1999 về điều chỉnh mức lương tối thiểu, mức trợ cấp và sinh hoạt phí đối với các đối tượng hưởng lương, phụ cấp và sinh hoạt từ nguồn kinh phí thuộc ngân sách nhà nước hết hiệu lực thi hành | Bộ Nội vụ | Sau khi ban hành kết quả hệ thống hóa kỳ 2014 - 2018 |
|  | Thông tư liên tịch | 72/2000/TTLT-BTCCBCP-BTC 26/12/2000 | Hướng dẫn điều chỉnh mức tiền lương tối thiểu, mức trợ cấp và sinh hoạt phí đối với các đối tượng hưởng lương, phụ cấp, trợ cấp và sinh hoạt phí từ nguồn kinh phí thuộc ngân sách nhà nước | Bãi bỏ | Văn bản được áp dụng làm căn cứ ban hành là Nghị định số 77/2000/NĐ-CP ngày 15/12/2000 về việc điều chỉnh mức lương tối thiểu, mức trợ cấp và sinh hoạt phí đối với các đối tượng hưởng lương, phụ cấp, trợ cấp và sinh hoạt phí hết hiệu lực thi hành | Bộ Nội vụ | Sau khi ban hành kết quả hệ thống hóa kỳ 2014 - 2018 |
|  | Thông tư liên tịch | 01/2007/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BNV-BTC-BCA-BQP-BTP  31/01/2007 | [Hướng dẫn Quyết định 241/2006/QĐ-TTg về chế độ bồi dưỡng phiên tòa.](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-lien-tich-01-2007-TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BNV-BTC-BCA-BQP-BTP-Huong-dan-thuc-hien-QD-241-2006-QD-TTg-19161.aspx) |  | Hết hiệu lực do Quyết định số 241/2006/QĐ-TTg ngày 25/10/2006 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ bồi dưỡng phiên tòa đã hết hiệu lực, được thay thế bằng Quyết định số 41/2012/QĐ-TTg ngày 05/10/2012 | Tòa án nhân dân tối cao |  |
| **Tổ chức – biên chế** | | | | | | | |
|  | Nghị định | 21/2010/NĐ-CP 08/03/2010 | [Về quản lý biên chế công chức](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-dinh-21-2010-ND-CP-quan-ly-bien-che-cong-chuc/102041/noi-dung.aspx) | Thay thế | Đáp ứng yêu cầu quản lý | Bộ Nội vụ |  |
|  | Nghị định | 91/2003/NĐ-CP 13/08/2003 | [Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Tôn giáo Chính phủ](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-dinh-91-2003-ND-CP-chuc-nang-nhiem-vu-quyen-han-co-cau-to-chuc-Ban-Ton-giao-Chinh-phu-51192.aspx) | Bãi bỏ | - Ban Tôn giáo Chính phủ đã sáp nhập về Bộ Nội vụ theo quy định tại Nghị định số 08/NĐ-CP ngày 08/8/2007.  - Chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Tôn giáo Chính phủ được quy định tại Quyết định số 32/2018/QĐ-TTg ngày 03/8/2018 | Bộ Nội vụ | Kiến nghị Chính phủ bãi bỏ |
|  | Nghị định | 93/2003/NĐ-CP 13/08/2003 | [Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Kiểm toán Nhà nước](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Ke-toan-Kiem-toan/Nghi-dinh-93-2003-ND-CP-chuc-nang-nhiem-vu-quyen-han-co-cau-to-chuc-Kiem-toan-Nha-nuoc/51253/noi-dung.aspx) | Bãi bỏ | Theo Luật Kiểm toán Nhà nước 2015, Kiểm toán nhà nước là cơ quan thuộc Quốc hội | Bộ Nội vụ | Kiến nghị Chính phủ bãi bỏ |
|  | Nghị định | 41/2012/NĐ-CP  08/05/2012 | [Quy định vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-dinh-41-2012-ND-CP-vi-tri-viec-lam-trong-don-vi-su-nghiep-cong-lap-138976.aspx) | Sửa đổi, bổ sung | Thực hiện Nghị quyết số 89-NQ/CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ về phiên họp thường kỳ tháng 9/2016 | Bộ Nội vụ |  |
|  | Nghị định | 55/2012/NĐ-CP  28/06/2012 | [Quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-dinh-55-2012-ND-CP-quy-dinh-thanh-lap-to-chuc-lai-giai-the-don-vi-142237.aspx) | Sửa đổi, bổ sung | Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 6131/VPCP-TCCV ngày 14/6/2017 của Văn phòng Chính phủ | Bộ Nội vụ |  |
|  | Nghị định | 36/2013/NĐ-CP 22/04/2013 | [Về vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Nghi-dinh-36-2013-ND-CP-vi-tri-viec-lam-va-co-cau-ngach-cong-chuc-183202.aspx) | Sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế | Đáp ứng yêu cầu quản lý | Bộ Nội vụ |  |
|  | Nghị định | 24/2014/NĐ-CP  04/04/2014 | [Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-dinh-24-2014-ND-CP-to-chuc-co-quan-chuyen-mon-thuoc-UBND-tinh-TP-truc-thuoc-Trung-uong-225599.aspx) | Ban hành mới | Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ về nhệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiên Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 | Bộ Nội vụ |  |
|  | Nghị định | 37/2014/NĐ-CP  05/05/2014 | [Quy định tổ chức cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-dinh-37-2014-ND-CP-co-quan-chuyen-mon-thuoc-Uy-ban-huyen-quan-thi-xa-thanh-pho-thuoc-tinh-228336.aspx) | Ban hành mới | Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ về nhệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiên Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 | Bộ Nội vụ |  |
|  | Nghị định | 10/2016/NĐ-CP  01/02/2016 | [Quy định về cơ quan thuộc Chính phủ](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-dinh-10-2016-ND-CP-co-quan-thuoc-Chinh-phu-302199.aspx) | Sửa đổi, bổ sung | Phù hợp với Luật Tổ chức Chính phủ và yêu cầu thực tiễn | Bộ Nội vụ |  |
|  | Nghị định | 123/2016/NĐ-CP  01/09/2016 | [Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-dinh-123-2016-ND-CP-chuc-nang-nhiem-vu-quyen-han-co-cau-to-chuc-Bo-co-quan-ngang-Bo-321514.aspx) | Sửa đổi, bổ sung | Phù hợp với Luật Tổ chức Chính phủ và yêu cầu thực tiễn | Bộ Nội vụ |  |
|  | Nghị định |  | Quy định số lượng cấp phó và tiêu chí xác định số lượng cấp phó của các đơn vị sự nghiệp công lập | Ban hành mới | Thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ | Bộ Nội vụ | 02/2019 |
|  | Quyết định | 01/2002/QĐ-TTg 04/01/2002 | [Thành lập Kiểm toán Nhà nước khu vực Bắc miền Trung trực thuộc Kiểm toán Nhà nước.](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Ke-toan-Kiem-toan/Quyet-dinh-01-2002-QD-TTg-thanh-lap-Kiem-toan-Nha-nuoc-khu-vuc-Bac-mien-Trung-thuoc-Kiem-toan-Nha-nuoc/48806/noi-dung.aspx) | Bãi bỏ | Theo Luật Kiểm toán nhà nước 2015, Kiểm toán nhà nước là cơ quan của Quốc hội | Bộ Nội vụ | Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ |
|  | Quyết định | 02/2002/QĐ-TTg 04/01/2002 | [Thành lập Vụ Tổ chức cán bộ và đào tạo trực thuộc Kiểm toán Nhà nước](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Ke-toan-Kiem-toan/Quyet-dinh-02-2002-QD-TTg-thanh-lap-Vu-To-chuc-can-bo-dao-tao-thuoc-Kiem-toan-Nha-nuoc/49547/noi-dung.aspx)  (Nghị định 70/CP năm 1994 đã hết hiệu lực) | Bãi bỏ | Theo Luật Kiểm toán nhà nước 2015, Kiểm toán nhà nước là cơ quan của Quốc hội | Bộ Nội vụ | Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ |
|  | Quyết định | 03/2002/QĐ-TTg 04/01/2002 | [Thành lập Trung tâm tin học trực thuộc kiểm toán Nhà nước.](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Ke-toan-Kiem-toan/Quyet-dinh-03-2002-QD-TTg-Trung-tam-tin-hoc-thuoc-kiem-toan-Nha-nuoc/49548/noi-dung.aspx) | Bãi bỏ | Theo Luật Kiểm toán nhà nước 2015, Kiểm toán nhà nước là cơ quan của Quốc hội | Bộ Nội vụ | Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ |
|  | Thông tư | 151-TCCP/TC-1997  04/08/1997 | [Về công tác tổ chức và tiền lương của Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao do Ban Tổ chức,cán bộ Chính phủ ban hành](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Thong-tu-151-TCCP-TC-cong-tac-to-chuc-tien-luong-Ban-quan-ly-khu-cong-nghiep-khu-che-xuat-cong-nghe-cao-40881.aspx) | Bãi bỏ | Nội dung của Thông tư đã được quy định tại Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế; Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang | Bộ Nội vụ | Sau khi ban hành kết quả hệ thống hóa kỳ 2014 - 2018 |
|  | Thông tư | 89/2003/TT-BNV 24/12/2003 | [Thực hiện phân cấp quản lý biên chế hành chính, sự nghiệp nhà nước.](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Thong-tu-89-2003-TT-BNV-thuc-hien-phan-cap-quan-ly-bien-che-hanh-chinh-su-nghiep-nha-nuoc-51746.aspx) | Bãi bỏ | Nội dung của Thông tư đã được quy định tại Nghị định số 41/2012/NĐ- CP ngày 8/5/2012 về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 21/2010/NĐ-CP ngày 08/3/2010 về quản lý biên chế công chức | Bộ Nội vụ | Sau khi ban hành kết quả hệ thống hóa kỳ 2014 - 2018 |
|  | Thông tư liên tịch | 125/TT-LB  24/06/1995 | [Hướng dẫn giao nhiệm vụ, tổ chức và nhân sự bảo hiểm xã hội của hệ thống lao động - thương binh và xã hội Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam sang bảo hiểm xã hội Việt Nam do Ban Tổ chức-Cán bộ Chính phủ, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội và Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam ban hành](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bao-hiem/Thong-tu-lien-tich-125-TT-LB-huong-dan-nhiem-vu-to-chuc-nhan-su-bao-hiem-xa-hoi-he-thong-lao-dong-thuong-binh-xa-hoi-Viet-Nam/41351/noi-dung.aspx) | Bãi bỏ | Nghị định số 01/2016/NĐ-CP ngày 05/01/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiễm xã hội Việt Nam đã thay thế | Bộ Nội vụ | Sau khi ban hành kết quả hệ thống hóa kỳ 2014 - 2018 |
|  | Thông tư liên tịch | 223/TT-LB-1996  22/06/1996 | [Hướng dẫn chế độ nghỉ hưu do sắp xếp tổ chức và nhân sự do Ban tổ chức cán bộ Chính phủ - Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội- Bộ tài chính ban hành](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Thong-tu-223-TT-LB-huong-dan-che-do-nghi-huu-sap-xep-to-chuc-nhan-su/39884/noi-dung.aspx) | Bãi bỏ | Luật Bảo hiểm xã hội 2014; Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong các cơ quan của Đảng cộng sản Việt Nam, cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội; Nghị định số 46/2010/NĐ-CP ngày 27/4/2010 quy định về thôi việc và thủ tục nghỉ hưu đối với công chức | Bộ Nội vụ | Sau khi ban hành kết quả hệ thống hóa kỳ 2014 - 2018 |
|  | Thông tư liên tịch | 01/2006/TTLT-BTS-BNV  20/03/2006 | [Hướng dẫn nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Thanh tra Thủy sản ở địa phương.](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-lien-tich-01-2006-TTLT-BTS-BNV-huong-dan-nhiem-vu-quyen-han-to-chuc-bien-che-cua-Thanh-tra-Thuy-san-o-dia-phuong-10737.aspx) | Bãi bỏ | Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25/3/2015 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện đã thay thế | Bộ Nội vụ phối hợp với Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn | Sau khi ban hành kết quả hệ thống hóa kỳ 2014 - 2018 |
|  | Thông tư | 14/2012/TT-BNV 18/12/2012 | [Hướng dẫn thực hiện Nghị định 41/2012/NĐ-CP quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-14-2012-TT-BNV-huong-dan-thuc-hien-Nghi-dinh-41-2012-ND-CP-quy-dinh-164521.aspx) | Sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới | Sau khi Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 41/2012/NĐ-CP được ban hành | Bộ Nội vụ |  |
|  | Thông tư | 05/2013/TT-BNV 25/06/2013 | [Hướng dẫn Nghị định số 36/2013/NĐ-CP về vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-05-2013-TT-BNV-huong-dan-Nghi-dinh-36-2013-ND-CP-co-cau-ngach-cong-chuc-199111.aspx) | Sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới | Sau khi Nghị định sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Nghị định số 36/2013/NĐ-CP được ban hành | Bộ Nội vụ |  |
|  | Thông tư liên tịch | 23/2014/TTLT-BTP-BNV  22/12/2014 | Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh | Bãi bỏ Khoản 8 Điều 2, khoản 9 Điều 5 | Điều 3, Điều 4 Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính đã quy định công tác kiểm soát thủ tục hành chính thuộc chức năng, nhiệm vụ của văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện | Bộ Tư pháp |  |
| **Tổ chức phi chính phủ** | | | | | | | |
|  | Thông tư | 252/TCCP.TC  20/11/1995 | Hướng dẫn thực hiện Chỉ thị số 254 ngày 16/5/1994 của Thủ tướng Chính phủ về việc các cấp chính quyền hỗ trợ, tạo điều kiện để nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội chữ thập đỏ Việt Nam | Bãi bỏ | Nội dung Thông tư không còn áp dụng trên thực tế. Tổ chức, hoạt động và chính sách của Nhà nước đối với Hội Chữ thập đỏ Việt Nam đang thực hiện theo các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành và Điều lệ Hội Chữ thập đỏ Việt Nam do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt | Bộ Nội vụ | Sau khi ban hành kết quả hệ thống hóa kỳ 2014 - 2018 |
|  | Thông tư |  | Hướng dẫn Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 45/2010/NĐ-CP | Ban hành mới | Sau khi Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 45/2010/NĐ-CP được ban hành | Bộ Nội vụ |  |
|  | Thông tư | 02/2013/TT-BNV 10/04/2013 | [Hướng dẫn Nghị định 30/2012/NĐ-CP về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-02-2013-TT-BNV-huong-dan-30-2012-ND-CP-quy-xa-hoi-quy-tu-thien-186683.aspx) | Thay thế | Sau khi Nghị định thay thế Nghị định số 30/2012/NĐ-CP được ban hành | Bộ Nội vụ |  |
| **Tín ngưỡng, tôn giáo** | | | | | | | |
|  | Chỉ thị | 01/2005/CT-TTg 04/02/2005 | [Chỉ thị về công tác đối với đạo Tin lành do Thủ tướng Chính phủ ban hành](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Quyen-dan-su/Chi-thi-01-2005-CT-TTg-cong-tac-dao-Tin-lanh/52822/noi-dung.aspx) | Bãi bỏ | - Văn bản được áp dụng làm căn cứ ban hành Quyết định đã được thay thế bằng các văn bản mới;  - Nội dung của văn bản đã được điều chỉnh tại Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017. | Đã đề nghị Bộ Tư pháp đưa vào Danh mục trình Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ |  |
|  | Thông tư liên tịch | 04/2014/TTLT-BVHTTDL-BNV  30/5/2014 | Hướng dẫn việc thực hiện nếp sống văn minh tại cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo | Bãi bỏ | Văn bản quy phạm pháp luật được áp dụng làm căn cứ ban hành đã hết hiệu lực thi hành | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch bãi bỏ | Đề nghị phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch bãi bỏ |
|  | Thông tư |  | Phân cấp thẩm quyền cho Ban Tôn giáo Chính phủ trong việc quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo | Ban hành mới | Đáp ứng yêu cầu quản lý | Bộ Nội vụ | 9/2019 |
| **Thi đua khen thưởng** | | | | | | | |
|  | Luật | 15/2003/QH11 26/11/2003 | Luật thi đua khen thưởng 2003 | Sửa đổi, bổ sung | Thực hiện công văn số 1613/VPCP-PL ngày 13/6/2017 của Văn phòng Chính phủ | Bộ Nội vụ | 10/2019 |
|  | Quyết định | 51/2010/QĐ-TTg | Về Quy chế quản lý tổ chức xét, tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng cho doanh nhân và doanh nghiệp | Bãi bỏ | Ban hành Nghị định mới theo Nghị quyết số 54/NQ-C ngày 10/5/2018 của Chính phủ | Bộ Nội vụ | Quý II/2019 |
|  | **Thông tư** | **08/2017/TT-BNV**  27/10/2017 | [Hướng dẫn Nghị định 91/2017/NĐ-CP hướng dẫn Luật thi đua, khen thưởng.](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-08-2017-TT-BNV-huong-dan-Nghi-dinh-91-2017-ND-CP-huong-dan-Luat-thi-dua-khen-thuong-365900.aspx) | Sửa đổi, bổ sung | Đáp ứng yêu cầu thực tiễn | Bộ Nội vụ | Quý III/2019 |
| **Văn thư – Lưu trữ** | | | | | | | |
|  | Nghị định | 110/2004/NĐ-CP  08/04/2004 | [Về công tác văn thư](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-dinh-110-2004-ND-CP-cong-tac-van-thu-51987.aspx) | Thay thế | - Thực hiện Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.  - Đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, Chính phủ điện tử |  |  |
|  | Thông tư | 09/2014/TT-BNV  01/10/2014 | [Hướng dẫn về quản lý Chứng chỉ hành nghề lưu trữ và hoạt động dịch vụ lưu trữ.](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Thong-tu-09-2014-TT-BNV-huong-dan-quan-ly-Chung-chi-hanh-nghe-luu-tru-dich-vu-luu-tru-253567.aspx) | Sửa đổi | Phù hợp với quy định của pháp luật (theo yêu cầu của Bộ Tư pháp tại công văn số 09/BTP-KTrVB ngày 20/01/2015) | Bộ Nội vụ |  |
| **Công tác thanh niên** | | | | | | | |
|  | Luật | 53/2005/QH11 | Luật Thanh niên | Sửa đổi,bổ sung | Thực hiện Quyết định số 792/QĐ-TTg ngày 28/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ | Bộ Nội vụ | 10/2019 |
|  | Nghị định | 12/2011/NĐ-CP 30/01/2011 | [Về tổ chức và chính sách đối với thanh niên xung phong](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Linh-vuc-khac/Nghi-dinh-12-2011-ND-CP-chinh-sach-thanh-nien-xung-phong/118411/noi-dung.aspx) | Sửa đổi, bổ sung  (nếu được Chính phủ đồng ý) | Thực hiện công văn số 3073/VPCP-QHĐP ngày 04/4/2018 của Văn phòng Chính phủ | Bộ Nội vụ | 11/2019  Trình hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị định |
|  | Thông tư |  | Quy định chế độ báo cáo thống kê về thanh niên Việt Nam | Ban hành mới | Căn cứ Luật Thống kê 2015; Nghị định số 94/2016/NĐ-CP và Thông tư số 11/2018/TT-BNV | Bộ Nội vụ |  |
| **Văn phòng Bộ** | | | | | | | |
|  | Thông tư | 06/2016/TT-BNV  24/11/2016 | [Quy định chế độ thông tin, báo cáo công tác ngành Nội vụ.](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-06-2016-TT-BNV-che-do-thong-tin-bao-cao-cong-tac-nganh-Noi-vu-335319.aspx) | Sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế | Thực hiện Quyết định số 559/QĐ-TTg ngày 24/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước” | Bộ Nội vụ | Sau khi Chính phủ ban hành Nghị định quy định về chế độ thông tin, báo cáo |
|  | Thông tư | 01/2014/TT-BNV  10/01/2014 | [Hướng dẫn xét tặng Kỷ niệm chương về lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-01-2014-TT-BNV-huong-dan-xet-tang-Ky-niem-chuong-quan-ly-Bo-Noi-vu-220009.aspx) | Sửa đổi, bổ sung | Đáp ứng yêu cầu thực tiễn và căn cứ theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 | Bộ Nội vụ | Quý 4/2019 |
|  | Quyết định | 04/2002/QĐ-BNV  13/09/2002 | [Về việc sửa đổi quy định về trang bị, quản lý và sử dụng máy điện thoại công vụ tại nhà riêng, máy điện thoại di động và máy nhắn tin công vụ đối với chức danh cán bộ, công chức thuộc Bộ Nội vụ kèm theo Quyết định 15/QĐ-TCCP](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Quyet-dinh-04-2002-QD-BNV-sua-doi-Quyet-dinh-15-QD-TCCP-dien-thoai-cong-vu-184059.aspx) | Bãi bỏ | Không còn phù hợp | Bộ Nội vụ | Sau khi ban hành kết quả hệ thống hóa kỳ 2014 - 2018 |
|  | Quyết định | 88/2004/QĐ-BNV 10/12/2004 | [Quy định chế độ thông tin báo cáo trong Bộ Nội vụ](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Quyet-dinh-88-2004-QD-BNV-che-do-thong-tin-bao-cao-Bo-Noi-vu-178966.aspx) | Bãi bỏ | Hết hiệu lực do nội dung đã được quy định tại Thông tư số 06/2016/TT-BNV ngày 24/11/2016 của Bộ Nội vụ quy định chế độ thông tin, báo cáo ngành nội vụ | Bộ Nội vụ | Sau khi ban hành kết quả hệ thống hóa kỳ 2014 - 2018 |
| **Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức** | | | | | | | |
|  | Quyết định | 30/2004/QĐ-BNV 04/05/2004 | [Ban hành chương trình bồi dưỡng kiến thức hành chính và quản lý nhà nước cho cán bộ, công chức cấp xã các tỉnh Tây Nguyên](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Quyet-dinh-30-2004-QD-BNV-chuong-trinh-boi-duong-kien-thuc-hanh-chinh-quan-ly-nha-nuoc-can-bo-cong-chuc-cap-xa-tinh-Tay-Nguyen-55203.aspx) | Bãi bỏ | Căn cứ ban hành Quyết định đã hết hiệu lực thi hành | Bộ Nội vụ | Sau khi ban hành kết quả hệ thống hóa kỳ 2014 - 2018 |
|  | Quyết định | 135/2005/QĐ-BNV 15/12/2005 | [Về Quy chế bồi dưỡng Trưởng thôn, Tổ trưởng Tổ dân phố](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Quyet-dinh-135-2005-QD-BNV-Quy-che-boi-duong-Truong-thon-To-truong-To-dan-pho/20760/noi-dung.aspx) | Bãi bỏ | Không còn phù hợp trên thực tế. Quyết định số 74/2001/QĐ-TTg ngày 07/5/2001 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức giai đoạn 2001 – 2005 đã hết hiệu lực | Bộ Nội vụ | Sau khi ban hành kết quả hệ thống hóa kỳ 2014 - 2018 |
|  | Quyết định | 07/2006/QĐ-BNV 05/04/2006 | [Về Chương trình khung bồi dưỡng ngạch cán sự](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Quyet-dinh-07-2006-QD-BNV-Chuong-trinh-khung-boi-duong-ngach-can-su/11168/noi-dung.aspx) | Bãi bỏ | Nội dung đã được quy định tại Quyết định số 2461/QĐ-BNV ngày 01/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Chương trình bồi dưỡng ngạch cán sự | Bộ Nội vụ | Sau khi ban hành kết quả hệ thống hóa kỳ 2014 - 2018 |
|  | Quyết định | 08/2007/QĐ-BNV 14/11/2007 | [Ban hành bộ chương trình khung đào tạo, bồi dưỡng Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn giai đoạn 2006 – 2010](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Quyet-dinh-08-2007-QD-BNV-bo-chuong-trinh-khung-dao-tao-boi-duong-Chu-tich-Hoi-dong-nhan-dan-Uy-ban-nhan-dan-xa-phuong-thi-tran-giai-doan-2006-2010-59428.aspx) | Bãi bỏ | Căn cứ ban hành Quyết định đã hết hiệu lực thi hành | Bộ Nội vụ | Sau khi ban hành kết quả hệ thống hóa kỳ 2014 - 2018 |
|  | Thông tư | 07/2006/TT-BNV 05/06/2003 | [Hướng dẫn việc xây dựng và thực hiện chỉ tiêu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-07-2006-TT-BNV-huong-dan-xay-dung-thuc-hien-chi-tieu-dao-tao-boi-duong-can-bo-cong-chuc/16005/noi-dung.aspx) | Bãi bỏ | Nội dung Thông tư đã được quy định tại Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức | Bộ Nội vụ | Sau khi ban hành kết quả hệ thống hóa kỳ 2014 - 2018 |
| **Lĩnh vực khác** | | | | | | | |
|  | Thông tư |  | Hướng dẫn thực hiện bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với công chức chuyên ngành văn thư | Ban hành mới | Theo quy định của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức | Bộ Nội vụ |  |
|  | Quyết định | 22/2002/QĐ-BNV  30/12/2002 | [Ban hành quy định nội dung, quy trình nhận xét, đánh giá cán bộ, công chức thuộc Bộ Nội vụ](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Van-hoa-Xa-hoi/Quyet-dinh-22-2002-QD-BNV-nhan-xet-danh-gia-can-bo-cong-chuc-Bo-Noi-vu-184122.aspx) | Bãi bỏ | Công tác đánh giá, phân loại công chức, viên chức, người lao động thuộc Bộ Nội vụ được thực hiên theo quy định tại Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức; Quyết định số 1822/QĐ-BNV ngày 02/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế đánh giá và phân loại đối với tổ chức, đơn vị và công chức, viên chức, người lao động của Bộ Nội vụ | Bộ Nội vụ | Sau khi ban hành kết quả hệ thống hóa kỳ 2014 - 2018 |
|  | Quyết định | 57/2005/QĐ-BNV  18/05/2005 | [Quy chế giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thu-tuc-To-tung/Quyet-dinh-57-2005-QD-BNV-Quy-che-giai-quyet-khieu-nai-to-cao-tiep-cong-dan/117962/noi-dung.aspx) | Bãi bỏ | Không còn phù hợp  Quyết định số 1850/QĐ-BNV ngày 10/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã thay thế Quyết định số 57/2005/QĐ-BNV. Việc bãi bỏ thực hiên theo quy định tại Điều 12 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật | Bộ Nội vụ | Sau khi ban hành kết quả hệ thống hóa kỳ 2014 - 2018 |